

Bản án số: 30/2020/HS-PT

Ngày 23 - 4 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Nhân

Các Thẩm phán: Ông Chung Văn Kết

Bà Châu Minh Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thu Khiêm là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Hồng Kông – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 24/2020/TLPT-HS ngày 12 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo Phạm Hoàng T, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2020/HS-ST ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Phạm Hoàng T (tên gọi khác: Thuận Ốc), sinh năm 1989 tại huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau; đăng ký hộ khẩu thường trú: Khóm 4, thị trấn SĐ, huyện TVT, tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Khóm 6A, thị trấn SĐ, huyện TVT, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn K và bà Nguyễn Ngọc L; vợ: Lại Thị Ngọc M (đã ly hôn) và 01 người con; tiền án (02 tiền án): Tại bản án hình sự phúc thẩm số: 47/2016/HSPT ngày 10/5/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xử phạt 03 năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự; chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/9/2018, tại Trại giam Cái Tàu theo giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số: 786/GCN. Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 99/2019/HSST ngày 27/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời xử phạt 01 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Quyết định thi hành án phạt tù số: 150/2019/QĐ-CA ngày 29/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời (chưa chấp hành); tiền sự: Không; tạm giữ ngày: 05/11/2019; tạm giam ngày: 11/11/2019; bị cáo bị tạm giam có mặt.

- Những người tham gia tố tụng khác có liên quan đến kháng cáo:

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư, Quách Ngọc Lam – Văn phòng luật sư Lê Anh Tuấn thuộc đoàn Luật sư tỉnh Cà Mau (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 02 giờ 55 phút ngày 05/11/2019, Công an tỉnh Cà Mau kiểm tra xe ô tô biển số kiểm soát 69A-064.11 do Nguyễn Hoài H cầm lái chở Võ Thanh L, Nguyễn Văn N, Phạm Hoàng T đi trên tuyến lộ Vành đai ven biển phía Nam (tuyến lộ Xuyên Á) thuộc ấp Đường Đào, xã Hồ Thị Kỷ, huyện Thới Bình phát hiện bắt quả tang Phạm Hoàng T đang tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm: - Thu giữ của T 05 gói nylon màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh, 01 điện thoại Iphone màu đen bạc; 01 cặp da màu nâu; 01 giấy phép lái xe mang tên Phạm Hoàng T; tiền VNĐ 2.100.000đ; 01 dấu tròn màu đỏ (con dấu) của Công ty dịch vụ giới thiệu việc làm Hoàng T, 01 con dấu tên Phạm Hoàng T.

- Thu giữ của L 01 ống thủy tinh dùng để sử dụng ma túy; 01 điện thoại di động hiệu KECHAODA; 01 cây kiểm màu vàng.

- Thu giữ của N 01 cây kiểm màu đen; 01 bình xịt hơi cay; tiền VNĐ 2.600.000đ; 01 điện thoại di động hiệu NONY, 01 điện thoại di động hiệu BONTEL màu vàng.

Khám xét khẩn cấp tại nhà T ở khóm 6A, thị trấn Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời thu giữ trong phòng ngủ của T 02 gói nylon màu trắng bên trong đều có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 hộp màu xanh có chữ DOUBLEMINT; 01 ống nhựa màu sọc trắng tím; 01 bình tự chế dùng để sử dụng ma túy; 02 thanh kim loại hình dạng cây kiểm.

Tại kết luận giám định số: 171-GĐH/PC09 ngày 07/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng bên trong gói nylon màu trắng được niêm phong kín trong phong bì hình chữ nhật, ký hiệu M.16/2019, gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1452 gam, loại Methamphetamine; Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 04 gói nylon màu trắng được niêm phong kín trong phong bì hình chữ nhật, ký hiệu M.17/2019, gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,4348 gam, loại Methamphetamine; Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 02 bọc nylon màu trắng được niêm phong kín trong phong bì hình chữ nhật, ký hiệu M.18/2019, gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,1266 gam, loại Methamphetamine. Tổng khối lượng ma túy là 1,7066 gam, loại Methamphetamine.

Qua điều tra Phạm Hoàng T khai nhận: Ngày 04/11/2019, T điện thoại thuê xe 69A-064.11 do tài xế Nguyễn Hoài H trực tiếp điều khiển đến rước T từ thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang về thị trấn Sông Đốc, đi cùng có Nguyễn Văn N, Võ Thanh L. Khi đang nhậu và hát karaoke ở thị trấn Minh Lương, tỉnh Kiên Giang cùng với Văn M (không biết rõ họ tên, địa chỉ), Văn M có cho T 05 gói ma túy đá, T bỏ vào cặp da màu nâu mang theo người để đem về sử dụng. Đến 19 giờ cùng ngày, H điều khiển xe đến rước T về thị trấn Sông Đốc. Đến 02 giờ 40 phút ngày 05/11/2019, xe đi đến khu vực cây xăng số 28 thuộc ấp Đường Đào, xã Hồ Thị Kỷ, huyện Thới Bình bị lực lượng Công an kiểm tra và bắt quả tang T cùng tang vật. Cùng ngày, khi lực lượng Công an tiến hành khám xét tại nơi ở thì T tự

nguyên giao nộp 02 gói ma túy mà T khai trước đó đã mua được của một thanh niên (không biết họ tên, địa chỉ) với số tiền 300.000 đồng cất giữ để sử dụng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2020/HS-ST ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình quyết định: Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm q, r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 56 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Hoàng T 05 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt với bản án hình sự sơ thẩm số: 99/2019/HSST ngày 27/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, xử phạt bị cáo 01 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 06 năm tù; thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ: 05/11/2019, được đôi trừ thời gian tạm giữ của bản án trước từ ngày 29/3/2019 đến ngày 30/3/2019.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 12/02/2020, bị cáo Phạm Hoàng T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Lý do, mức hình phạt cao, bị cáo tự nguyện giao nộp ma túy tại nhà; bị cáo đang bị bệnh xuất huyết giảm tiểu cầu vô căn; là lao động chính trong gia đình. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo tranh luận: Bị cáo là người có nhiều tình tiết giảm nhẹ như: Hạn chế năng lực hành vi, thành khẩn khai báo, có bệnh. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử bị cáo hình phạt dưới khung của điều luật quy định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Hoàng T; giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 03/2020/HS-ST ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Hoàng T thừa nhận tội, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ, thể hiện: Khoảng 02 giờ 55 phút ngày 05/11/2019, Công an tỉnh Cà Mau kiểm tra bắt quả tang bị cáo đang cất giữ 0,58 gam Methamphetamine và khám xét tại nơi ở của bị cáo thu giữ 1,1266 gam Methamphetamine. Tổng cộng thu giữ 1,7066 gam ma túy loại Methamphetamine. Hành vi cất giấu trái phép khối lượng ma túy của Phạm Hoàng T mục đích để sử dụng là vi phạm pháp luật, phạm tội. Nhân thân bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa án tích, tiếp tục phạm tội mới trong thời gian chờ chấp hành hình phạt của bản án số: 99/2019/HSST ngày 27/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời nên thuộc trường hợp “*Tái phạm nguy hiểm*”. Án sơ thẩm số: 03/2020/HS-ST ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình xử phạt bị cáo Phạm

Hoàng T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phạm Hoàng T nhận thấy: Tội phạm bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, chất ma túy là chất gây nghiện, có ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, phạm tội, phải bị xử lý hình sự, chịu hình phạt của pháp luật. Án sơ thẩm đã xem xét đầy đủ tính chất vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo có: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện giao nộp ma túy cất giữ tại nhà; hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi do bệnh lý tâm thần; có người thân là người có công với cách mạng để áp dụng mức hình phạt 05 năm tù là tương xứng, đảm bảo yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt không có tình tiết giảm nhẹ mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đề nghị của luật sư, cần giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm đã xử để bị cáo có thời gian cải tạo, sửa đổi trở thành người có ích.

[3] Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[4] Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố Tụng hình sự; Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Hoàng T; giữ nguyên quyết định bản án sơ thẩm số: 03/2020/HS-ST ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm q, r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 56 của Bộ luật hình sự; xử phạt: Bị cáo Phạm Hoàng T 05 (năm) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt với bản án hình sự sơ thẩm số: 99/2019/HSST ngày 27/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, xử phạt bị cáo 01 (một) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 06 (sáu) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ: 05/11/2019, được trừ thời gian tạm giữ (của bản án 99/2019/HSST) từ ngày: 29/3/2019 đến ngày: 30/3/2019.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Trại tạm giam – CA tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Thới Bình;
- Công an huyện Thới Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình;
- Chi cục THADS huyện Thới Bình;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Trọng Nhân